

Phụ lục I
**BIỂU MỨC TIỀN BẢN QUYỀN KHI PHÁT SÓNG TÁC PHẨM, BẢN GHI ÂM, GHI HÌNH TRONG
 TRƯỜNG HỢP GIỚI HẠN QUYỀN TÁC GIẢ, GIỚI HẠN QUYỀN LIÊN QUAN**
 (Kèm theo Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ)

I. Tổ chức phát sóng và chủ sở hữu quyền tác giả, người biểu diễn, chủ sở hữu quyền liên quan đối với bản ghi âm, ghi hình không đạt được thỏa thuận về việc trả tiền bản quyền theo quy định tại Điều 36 của Nghị định này thì áp dụng như sau:

1. Đối với lĩnh vực phát thanh: số tiền bản quyền chi trả theo năm cho chủ sở hữu quyền tác giả và chủ sở hữu quyền liên quan tính bằng cách nhân tổng thời gian (tính theo phút) phát sóng tác phẩm, bản ghi âm, ghi hình của tổ chức phát sóng trong năm hiện tại với tỷ lệ phần trăm của mức lương cơ sở quy định như sau:

Kênh phát thanh	Tỷ lệ phần trăm (đối với chủ sở hữu quyền tác giả)	Tỷ lệ phần trăm (đối với chủ sở hữu quyền liên quan)
VOV	0,1	0,1
Tại đô thị loại đặc biệt	0,09	0,09
Tại đô thị loại I	0,08	0,08
Tại đô thị loại II	0,07	0,07
Tại đô thị loại III	0,05	0,05
Tại đô thị loại IV	0,03	0,03
Tại đô thị loại V	0,01	0,01
<i>Các kênh của Đài Tiếng nói Việt Nam tại khu vực thì áp dụng tỷ lệ theo phân loại đô thị của địa phương đó.</i>		

Trường hợp phát lại chương trình phát thanh thì áp dụng 15% mức tiền bản quyền của lần phát thanh đầu tiên.

2. Đối với lĩnh vực truyền hình: số tiền bản quyền chi trả theo năm cho chủ sở hữu quyền tác giả và chủ sở hữu quyền liên quan tính bằng cách nhân tổng thời gian (tính theo phút) phát sóng tác phẩm, bản ghi âm, ghi hình của tổ chức phát sóng trong năm hiện tại với tỷ lệ phần trăm của mức lương cơ sở quy định như sau:

Kênh chương trình truyền hình			Tỷ lệ phần trăm (đối với chủ sở hữu quyền tác giả)	Tỷ lệ phần trăm (đối với chủ sở hữu quyền liên quan)
Trung ương	Thiết yếu	VTV1, VTC1	1,2	1,2
		Kênh thiết yếu quốc gia khác	0,6	0,6
	Không thiết yếu	Các kênh của VTV	1,56	1,56
Địa phương	Thiết yếu	Kênh thiết yếu tại đô thị loại đặc biệt	1	1
		Kênh thiết yếu tại đô thị loại I	0,8	0,8
		Kênh thiết yếu tại đô thị loại II	0,7	0,7
		Kênh thiết yếu tại đô thị loại III	0,5	0,5
		Kênh thiết yếu tại đô thị loại IV	0,3	0,3
	Không thiết yếu	Kênh không thiết yếu tại đô thị loại đặc biệt	1,3	1,3
		Kênh không thiết yếu tại đô thị loại I	1,04	1,04
		Kênh không thiết yếu tại đô thị loại II	0,91	0,91

		Kênh không thiết yếu tại đô thị loại III	0,65	0,65
		Kênh không thiết yếu tại đô thị loại IV	0,39	0,39
<i>Các kênh của Đài Truyền hình Việt Nam tại khu vực thì áp dụng tỷ lệ theo phân loại đô thị của địa phương đó.</i>				

Trường hợp phát lại chương trình truyền hình sau thời gian phát sóng lần đầu thì áp dụng 20% mức tiền bản quyền của lần phát sóng đầu tiên.

Trường hợp truyền dẫn cùng thời gian, truyền dẫn phát sóng lại hoặc tiếp sóng chương trình truyền hình thông qua tất cả loại hình kênh chương trình truyền hình và các hình thức phát sóng truyền hình tương tự khác, bao gồm cả truyền qua cáp, trên mạng thông tin điện tử, mạng viễn thông, mạng Internet thì áp dụng 15% mức tiền bản quyền của lần phát sóng đầu tiên.

Trường hợp phát, truyền các kênh chương trình mới qua cáp, trên mạng thông tin điện tử, mạng viễn thông, mạng Internet hoặc bất kỳ phương tiện kỹ thuật tương tự nào khác thì mức tiền bản quyền tính theo mức tiền bản quyền đối với kênh không thiết yếu quy định tại bảng thuộc khoản này; trường hợp tái phát, tái truyền thì áp dụng 15% mức tiền bản quyền của lần phát, truyền đầu tiên.

II. Trường hợp phát sóng không có tài trợ, quảng cáo hoặc không thu tiền dưới bất kỳ hình thức nào theo quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định này thì số tiền bản quyền chi trả bằng 30% số tiền bản quyền tính theo quy định tại mục I của Phụ lục này.

III. Trường hợp phát sóng các chương trình đặc biệt dành cho thiếu nhi, đồng bào dân tộc thiểu số hoặc vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, chương trình đặc biệt phục vụ kỷ niệm các ngày lễ lớn của Việt Nam thì số tiền bản quyền chi trả bằng 30% số tiền bản quyền tính theo quy định tại mục I của Phụ lục này.

Phụ lục II
BIỂU MẪU TIỀN BẢN QUYỀN KHI SỬ DỤNG TÁC PHẨM, BẢN GHI ÂM, GHI HÌNH TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, THƯƠNG MẠI TRONG
TRƯỜNG HỢP GIỚI HẠN QUYỀN TÁC GIẢ, GIỚI HẠN QUYỀN LIÊN QUAN
(Kèm theo Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ)

Số tiền bản quyền chi trả (tính theo năm) = Mức lương cơ sở x Hệ số điều chỉnh

Đơn vị tính: Mức lương cơ sở/tháng

TT	Hoạt động kinh doanh, thương mại	Hệ số điều chỉnh tính theo sức chứa hoặc diện tích/địa điểm theo năm sử dụng		
		Đến 15 m ²	Từ trên 15 m ² đến 50 m ²	Trên 50 m ²
1	Quán cà phê - giải khát (tính theo tổng diện tích/năm)	Hệ số điều chỉnh là 0,35/15 m ² /năm	Cứ mỗi m ² tăng thêm thì hệ số điều chỉnh là 0,04/m ² /năm	Cứ mỗi m ² tăng thêm thì hệ số điều chỉnh là 0,02/m ² /năm (Số tiền bản quyền tối đa trong một năm là: 8 x Mức lương cơ sở)
2	Nhà hàng, phòng hội thảo, hội nghị (tính theo tổng diện tích/năm)	Đến 50 m ²	Từ trên 50 m ² đến 100 m ²	Trên 100 m ²
		Hệ số điều chỉnh là 2,0/50 m ² /năm	Cứ mỗi m ² tăng thêm thì hệ số điều chỉnh là 0,05/m ² /năm	Cứ mỗi m ² tăng thêm thì hệ số điều chỉnh là 0,03/m ² /năm (Số tiền bản quyền tối đa trong một năm là: 8 x Mức lương cơ sở)
3	Cửa hàng, showroom (tính theo tổng diện tích/năm)	Đến 50 m ²	Từ trên 50 m ² đến 100 m ²	Trên 100 m ²
		Hệ số điều chỉnh là 0,35/50 m ² /năm	Cứ mỗi m ² tăng thêm thì hệ số điều chỉnh là 0,008/m ² /năm	Cứ mỗi m ² tăng thêm thì hệ số điều chỉnh là 0,006/m ² /năm (Số tiền bản quyền tối đa trong một năm là: 5 x Mức lương cơ sở)
4	Câu lạc bộ thể dục, chăm sóc sức khỏe - thẩm mỹ (tính theo tổng diện tích/năm)	Đến 50 m ²	Từ trên 50 m ² đến 100 m ²	Trên 100 m ²
		Hệ số điều chỉnh là 0,5/50 m ² /năm	Cứ mỗi m ² tăng thêm thì hệ số điều chỉnh là 0,01 l/m ² /năm	Cứ mỗi m ² tăng thêm thì hệ số điều chỉnh là 0,009/m ² /năm (Số tiền bản quyền tối đa trong một năm là: 10 x Mức lương cơ sở)

5	Cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke phòng, karaoke box (tính theo số phòng hoặc box/năm, tùy thuộc vào diện tích phòng)	Số phòng	Đến 20 m ²	Trên 20 m ² đến 30 m ²	Trên 30 m ²
		Từ 1 đến 4 phòng	Hệ số điều chỉnh là 1,5/phòng/năm	Hệ số điều chỉnh là 1,6/phòng/năm	Hệ số điều chỉnh là 1,7/phòng/năm
		Từ phòng thứ 5 đến phòng thứ 10	Hệ số điều chỉnh là 1,2/phòng/năm	Hệ số điều chỉnh là 1,28/phòng/năm	Hệ số điều chỉnh là 1,36/phòng/năm
		Từ phòng thứ 11 trở đi	Hệ số điều chỉnh là 1,05/phòng/năm	Hệ số điều chỉnh là 1,12/phòng/năm	Hệ số điều chỉnh là 1,19/phòng/năm
		Karaoke box: hệ số điều chỉnh là 0,85/box/năm (không tùy thuộc vào diện tích)			
6	Quán bar, bistro, club, vũ trường (tính theo tổng diện tích/năm)	Đến 50 m ²		Từ trên 50 m ² đến 200 m ²	Trên 200 m ²
		Hệ số điều chỉnh là 2,35 - 4,0/50 m ² /năm		Cứ mỗi m ² tăng thêm thì hệ số điều chỉnh là 0,06/m ² /năm	Cứ mỗi m ² tăng thêm thì hệ số điều chỉnh là 0,05/m ² /năm (Số tiền bản quyền tối đa trong một năm là: 27 x Mức lương cơ sở)
7	Khách sạn, cơ sở lưu trú du lịch (tính theo loại khách sạn/năm)	4-5 sao (hoặc tương đương)	1-3 sao (hoặc tương đương)	Các dịch vụ khác (nhà hàng, bar, karaoke, hồ bơi, phòng tập thể dục, massage, spa, lobby, bãi xe, khu mua sắm, vui chơi...) thuộc khuôn viên thì áp dụng tương ứng các mục 1, 2, 3, 4, 5 và 6 của Phụ lục này	
		0,03/phòng/năm	0,02/phòng/năm		
8	Khu vui chơi, giải trí (tính theo tổng diện tích/năm)	Đến 200 m ²	Từ trên 200 m ² đến 500 m ²	Trên 500 m ²	Các dịch vụ thuộc khuôn viên thì áp dụng tương ứng các mục 1, 2, 3, 4, 5 và 6 của Phụ lục này
		Hệ số điều chỉnh là 0,7/200 m ² /năm	Cứ mỗi m ² tăng thêm thì hệ số điều chỉnh là 0,003/m ² /năm	Cứ mỗi m ² tăng thêm thì hệ số điều chỉnh là 0,001/m ² /năm (Số tiền bản quyền tối đa trong một năm là: 12 x Mức lương cơ sở)	
9	Trung tâm thương mại, Cao ốc văn phòng (tính theo tổng diện tích/năm)	Đến 200 m ²	Từ trên 200 m ² đến 500 m ²	Trên 500 m ²	Các dịch vụ thuộc khuôn viên thì áp dụng tương ứng các mục 1, 2, 3, 4, 5 và 6 của Phụ lục này
		Hệ số điều chỉnh là 1,5 cho 200 m ²	Cứ mỗi 100 m ² tăng thêm thì hệ số điều chỉnh là 0,3/100m ² /năm	Cứ mỗi 100 m ² tăng thêm thì hệ số điều chỉnh là 0,2/100 m ² /năm (Số tiền bản quyền tối đa trong một năm là: 50 x Mức lương cơ sở)	
10	Siêu thị (tính theo tổng diện tích/năm)	Đến 500 m ²		Từ trên 500 m ² đến 1000 m ²	Trên 1000 m ²

		Hệ số điều chỉnh là 1,25 cho 500 m ²	Cứ mỗi 100 m ² tăng thêm thì hệ số điều chỉnh là 0,3/100 m ² /năm	Cứ mỗi 100 m ² tăng thêm thì hệ số điều chỉnh là 0,2/100 m ² /năm (Số tiền bản quyền tối đa trong một năm là: 10 x Mức lương cơ sở)
11	Hoạt động hàng không, giao thông công cộng (tính theo lượt khách trung bình/năm)			
	Hàng không - Chuyển bay quốc tế		0,0031 - 0,004/100 lượt khách/năm	
	Hàng không - Chuyển bay nội địa		0,0019 - 0,0025 /100 lượt khách/năm	
	Đường sắt hoặc phương tiện vận tải khác như: ô tô, tàu thủy, tàu cánh ngầm, tàu điện...		0,0016 - 0,0021/100 lượt khách/năm	

Ghi chú:

- Đối với các hoạt động kinh doanh, thương mại quy định tại các mục số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 và 10 của Phụ lục này áp dụng quy định phân loại đô thị như sau:

- ✓ Thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh: áp dụng theo khung giá;
- ✓ Đô thị loại I: áp dụng 80% khung giá;
- ✓ Đô thị loại II: áp dụng 60% khung giá;
- ✓ Đô thị loại III: áp dụng 40% khung giá;
- ✓ Đô thị loại IV: áp dụng 20% khung giá;
- ✓ Đô thị loại V: áp dụng 10% khung giá.

- Biểu mức tiền bản quyền trên đây áp dụng cho chủ sở hữu quyền tác giả và áp dụng tương tự cho chủ sở hữu quyền liên quan đối với bản ghi âm, ghi hình được sử dụng.

Phụ lục III
MẪU VĂN BẢN TRONG LĨNH VỰC QUYỀN TÁC GIẢ, QUYỀN LIÊN QUAN
(Kèm theo Nghị định số 17/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ)

Mẫu số 01	Tờ khai đề nghị chấp thuận việc sử dụng tác phẩm, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng mà Nhà nước là đại diện chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan
Mẫu số 02	Tờ khai đề nghị chấp thuận việc sử dụng tác phẩm, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng mà Nhà nước là đại diện quản lý quyền tác giả, quyền liên quan
Mẫu số 03	Tờ khai đề nghị chấp thuận áp dụng ngoại lệ không xâm phạm quyền tác giả cho người khuyết tật
Mẫu số 04	Tờ khai đề nghị chấp thuận việc dịch tác phẩm từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt để giảng dạy, nghiên cứu không nhằm mục đích thương mại
Mẫu số 05	Tờ khai đề nghị chấp thuận việc sao chép tác phẩm để giảng dạy, nghiên cứu không nhằm mục đích thương mại
Mẫu số 06	Đơn đề nghị hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả, Giấy chứng nhận đăng ký quyền liên quan
Mẫu số 07	Tờ khai đề nghị phê duyệt biểu mức và phương thức thanh toán tiền bản quyền
Mẫu số 08	Tờ khai yêu cầu ghi nhận, xóa tên tổ chức tư vấn, dịch vụ quyền tác giả, quyền liên quan
Mẫu số 09	Tờ khai đăng ký kiểm tra nghiệp vụ giám định quyền tác giả, quyền liên quan
Mẫu số 10	Tờ khai yêu cầu cấp, cấp lại thẻ giám định viên quyền tác giả, quyền liên quan
Mẫu số 11	Mẫu thẻ giám định viên quyền tác giả, quyền liên quan
Mẫu số 12	Tờ khai yêu cầu cấp, cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền tác giả, quyền liên quan
Mẫu số 13	Mẫu Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền tác giả, quyền liên quan

Mẫu số 01

TỜ KHAI*

ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN VIỆC SỬ DỤNG TÁC PHẨM, CUỘC BIỂU DIỄN, BẢN GHI ÂM, GHI HÌNH, CHƯƠNG TRÌNH PHÁT SÓNG MÀ NHÀ NƯỚC LÀ ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU QUYỀN TÁC GIẢ, CHỦ SỞ HỮU QUYỀN LIÊN QUAN

Kính gửi:

① TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NỘP HỒ SƠ
Tên đầy đủ: Người đại diện theo pháp luật: Số CCCD/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp: Địa chỉ: Điện thoại: Fax: E-mail: /Tên Tiếng Anh, viết tắt (nếu có):
② TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (trường hợp nộp hồ sơ thông qua ủy quyền)
Tên đầy đủ: Người đại diện theo pháp luật: Số CCCD/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp: Địa chỉ: Điện thoại: Fax: E-mail: /Tên Tiếng Anh, viết tắt (nếu có):
③ NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ
Đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận việc sử dụng tác phẩm, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng mà Nhà nước là đại diện chủ sở hữu quyền tác giả, chủ sở hữu quyền liên quan.

④ TÁC PHẨM/CUỘC BIỂU DIỄN/BẢN GHI ÂM, GHI HÌNH/CHƯƠNG TRÌNH PHÁT SÓNG ĐỀ NGHỊ SỬ DỤNG	
Tên tác phẩm, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng: Loại hình tác phẩm: Thông tin về tác giả/chủ sở hữu quyền tác giả/chủ sở hữu quyền liên quan: Thông tin/nơi tiếp cận tác phẩm, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng: Số GCN đăng ký quyền tác giả/GCN đăng ký quyền liên quan (nếu có):	
⑤ CHI PHÍ	
Loại chi phí	Số tiền
☐ Chi phí thực hiện chấp thuận việc sử dụng tác phẩm, cuộc biểu diễn, bản ghi âm, ghi hình, chương trình phát sóng mà Nhà nước là đại diện chủ sở hữu quyền tác giả, quyền liên quan	
Tổng số chi phí nộp theo hồ sơ là:	
Số chứng từ (trường hợp nộp qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp vào tài khoản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền):	
⑥ CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG HỒ SƠ ☐ Tờ khai theo mẫu ☐ Kế hoạch sử dụng ☐ Bản sao chứng từ nộp chi phí (trường hợp nộp qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp vào tài khoản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền) ☐ Văn bản ủy quyền (có công chứng, chứng thực hoặc hợp pháp hóa lãnh sự) trong trường hợp nộp hồ sơ thông qua ủy quyền	KIỂM TRA DANH MỤC TÀI LIỆU (Dành cho cán bộ nhận hồ sơ) Cán bộ nhận hồ sơ (Ký và ghi rõ họ tên)
⑦ CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NỘP HỒ SƠ/ĐƯỢC ỦY QUYỀN NỘP HỒ SƠ	
Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. <i>Khai tại:.....ngày...tháng...năm...</i> Chữ ký, họ tên người nộp hồ sơ/được ủy quyền nộp hồ sơ (Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)	

Chú thích: Trong Tờ khai này, tổ chức, cá nhân đánh dấu "x" vào ô vuông ☐ nếu các thông tin ghi sau các ô vuông là phù hợp.

Mẫu số 02

TỜ KHAI*

ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN VIỆC SỬ DỤNG TÁC PHẨM, CUỘC BIỂU DIỄN BẢN GHI ÂM, GHI HÌNH, CHƯƠNG TRÌNH PHÁT SÓNG MÀ NHÀ NƯỚC LÀ ĐẠI DIỆN QUẢN LÝ QUYỀN TÁC GIẢ, QUYỀN LIÊN QUAN

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

① TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NỘP HỒ SƠ	
Tên đầy đủ: Người đại diện theo pháp luật: Số CCCD/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp: Địa chỉ: Điện thoại: Fax: E-mail:	/Tên Tiếng Anh, viết tắt (nếu có):

TỜ KHAI*

ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN ÁP DỤNG NGOẠI LỆ KHÔNG XÂM PHẠM QUYỀN TÁC GIẢ DÀNH CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

① TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NỘP HỒ SƠ

Tên đầy đủ: /Tên Tiếng Anh, viết tắt (nếu có):
 Người đại diện theo pháp luật:
 Số CCCD/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp:
 Địa chỉ:
 Điện thoại: Fax: E-mail:

② NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ

Đề nghị chấp thuận cho tổ chức áp dụng ngoại lệ không xâm phạm quyền tác giả dành cho người khuyết tật theo quy định tại Điều 25a của Luật Sở hữu trí tuệ đối với các quyền:

- ☐ Tạo bản sao dưới định dạng dễ tiếp cận, sao chép tác phẩm dưới định dạng bản sao để tiếp cận theo khoản 2 Điều 25a của Luật Sở hữu trí tuệ
- ☐ Biểu diễn tác phẩm dưới định dạng bản sao để tiếp cận theo khoản 2 Điều 25a của Luật Sở hữu trí tuệ
- ☐ Phân phối tác phẩm dưới định dạng bản sao để tiếp cận theo khoản 2 Điều 25a của Luật Sở hữu trí tuệ
- ☐ Phân phối tác phẩm dưới định dạng bản sao để tiếp cận theo khoản 3 Điều 25a của Luật Sở hữu trí tuệ
- ☐ Phân phối tác phẩm dưới định dạng bản sao để tiếp cận theo khoản 4 Điều 25a của Luật Sở hữu trí tuệ
- ☐ Truyền đạt tác phẩm dưới định dạng bản sao để tiếp cận theo khoản 2 Điều 25a của Luật Sở hữu trí tuệ
- ☐ Truyền đạt tác phẩm dưới định dạng bản sao để tiếp cận theo khoản 3 Điều 25a của Luật Sở hữu trí tuệ
- ☐ Truyền đạt tác phẩm dưới định dạng bản sao để tiếp cận theo khoản 4 Điều 25a của Luật Sở hữu trí tuệ
- ☐ Nhập khẩu tác phẩm dưới định dạng bản sao để tiếp cận theo khoản 5 Điều 25a của Luật Sở hữu trí tuệ
- ☐ Khác (trình bày trong Kế hoạch sử dụng)

③ CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG HỒ SƠ

- ☐ Tờ khai theo mẫu
- ☐ Kế hoạch sử dụng
- ☐ Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận ĐKKD/giấy chứng nhận đăng ký hoạt động/quyết định thành lập
- ☐ Tài liệu khác chứng minh đáp ứng điều kiện theo quy định của tổ chức

KIỂM TRA DANH MỤC TÀI LIỆU

(Dành cho cán bộ nhận hồ sơ)

Cán bộ nhận hồ sơ
(Ký và ghi rõ họ tên)

④ CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC NỘP HỒ SƠ

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khai tại:.....ngày...tháng...năm...

Chữ ký, họ tên người nộp hồ sơ

(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)

Chú thích: Trong Tờ khai này, tổ chức, cá nhân đánh dấu "x" vào ô vuông ☐ nếu các thông tin ghi sau các ô vuông là phù hợp.

Mẫu số 04

TỜ KHAI*

ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN VIỆC DỊCH TÁC PHẨM TỪ TIẾNG NƯỚC NGOÀI SANG TIẾNG VIỆT ĐỂ GIẢNG DẠY, NGHIÊN CỨU KHÔNG NHẪM MỤC ĐÍCH THƯƠNG MẠI

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

① TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NỘP HỒ SƠ	
Tên đầy đủ: /Tên Tiếng Anh, viết tắt (nếu có):	
Người đại diện theo pháp luật:	
Số CCCD/ĐKKD:	Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ:	
Điện thoại:	Fax: E-mail:
② TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (trường hợp nộp hồ sơ thông qua ủy quyền)	
Tên đầy đủ: /Tên Tiếng Anh, viết tắt (nếu có):	
Người đại diện theo pháp luật:	
Số CCCD/ĐKKD:	Ngày cấp: Nơi cấp:
Địa chỉ:	
Điện thoại:	Fax: E-mail:
③ NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ	
Đề nghị Cục Bản quyền tác giả chấp thuận việc dịch tác phẩm từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt để giảng dạy, nghiên cứu không nhằm mục đích thương mại.	
④ TÁC PHẨM ĐỀ NGHỊ DỊCH	
Tên tác phẩm:	
Loại hình tác phẩm:	
Thông tin về tác giả/chủ sở hữu quyền tác giả:	
Họ và tên:	Quốc tịch:
Địa chỉ:	
Số điện thoại:	Email:
Thông tin/nơi tiếp cận tác phẩm:	
Thông tin khác về tác phẩm (nếu có):	
⑤ CHI PHÍ	
Loại chi phí	Số tiền
☐ Chi phí thực hiện chấp thuận việc dịch tác phẩm từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt để giảng dạy, nghiên cứu không nhằm mục đích thương mại.	
Tổng số chi phí nộp theo hồ sơ là:	
Số chứng từ (trường hợp nộp qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp vào tài khoản):	

⑥ CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG HỒ SƠ ☐ Tờ khai theo mẫu ☐ Kế hoạch sử dụng ☐ Tài liệu chứng minh đã nỗ lực xin phép/tìm kiếm chủ sở hữu quyền tác giả ☐ Tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện khác theo quy định ☐ Bản sao chứng từ nộp chi phí (trường hợp nộp qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp vào tài khoản của Cục Bản quyền tác giả) ☐ Văn bản ủy quyền (có công chứng, chứng thực hoặc hợp pháp hóa lãnh sự) trong trường hợp nộp hồ sơ thông qua ủy quyền	☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐	KIỂM TRA DANH MỤC TÀI LIỆU (Dành cho cán bộ nhận hồ sơ) Cán bộ nhận hồ sơ (Ký và ghi rõ họ tên)
⑦ CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NỘP HỒ SƠ/ĐƯỢC ỦY QUYỀN NỘP HỒ SƠ Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. <i>Khai tại:.....ngày...tháng...năm...</i> Chữ ký, họ tên người nộp hồ sơ/được ủy quyền nộp hồ sơ <i>(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)</i>		

Chú thích: Trong Tờ khai này, tổ chức, cá nhân đánh dấu "x" vào ô vuông ☐ nếu các thông tin ghi sau các ô vuông là phù hợp.

Mẫu số 05

TỜ KHAI*
ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN VIỆC SAO CHÉP TÁC PHẨM
ĐỂ GIẢNG DẠY, NGHIÊN CỨU KHÔNG NHẪM MỤC ĐÍCH THƯƠNG MẠI

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

① TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NỘP HỒ SƠ Tên đầy đủ: _____ /Tên Tiếng Anh, viết tắt (nếu có): _____ Người đại diện theo pháp luật: _____ Số CCCD/ĐKKD: _____ Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____ Địa chỉ: _____ Điện thoại: _____ Fax: _____ E-mail: _____
② TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (trường hợp nộp hồ sơ thông qua ủy quyền) Tên đầy đủ: _____ /Tên Tiếng Anh, viết tắt (nếu có): _____ Người đại diện theo pháp luật: _____ Số CCCD/ĐKKD: _____ Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____ Địa chỉ: _____ Điện thoại: _____ Fax: _____ E-mail: _____
③ NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ Đề nghị Cục Bản quyền tác giả chấp thuận việc sao chép tác phẩm để giảng dạy, nghiên cứu không nhằm mục đích thương mại.
④ TÁC PHẨM ĐỀ NGHỊ SAO CHÉP Tên tác phẩm: _____ Loại hình tác phẩm: _____ Thông tin về tác giả/chủ sở hữu quyền tác giả: Họ và tên: _____ Quốc tịch: _____

Địa chỉ:		Email:	
Số điện thoại:			
Thông tin/nơi tiếp cận tác phẩm:			
Thông tin khác về tác phẩm (nếu có):			
⑤ CHI PHÍ			
Loại chi phí		Số tiền	
☐ Chi phí thực hiện chấp thuận việc sao chép tác phẩm để giảng dạy, nghiên cứu không nhằm mục đích thương mại.			
Tổng số chi phí nộp theo hồ sơ là:			
Số chứng từ (trường hợp nộp qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp vào tài khoản):			
⑥ CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG HỒ SƠ ☐ Tờ khai theo mẫu ☐ Kế hoạch sử dụng ☐ Tài liệu chứng minh đã nỗ lực xin phép/tìm kiếm chủ sở hữu quyền tác giả ☐ Tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện khác theo quy định ☐ Bản sao chứng từ nộp chi phí (trường hợp nộp qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp vào tài khoản của Cục Bản quyền tác giả) ☐ Văn bản ủy quyền (có công chứng, chứng thực hoặc hợp pháp hóa lãnh sự) trong trường hợp nộp hồ sơ thông qua ủy quyền		☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐	KIỂM TRA DANH MỤC TÀI LIỆU (Dành cho cán bộ nhận hồ sơ) Cán bộ nhận hồ sơ (Ký và ghi rõ họ tên)
⑦ CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NỘP HỒ SƠ/ĐƯỢC ỦY QUYỀN NỘP HỒ SƠ Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Khai tại:.....ngày...tháng...năm... Chữ ký, họ tên người nộp hồ sơ/được ủy quyền nộp hồ sơ (Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)			

Chú thích: Trong Tờ khai này, tổ chức, cá nhân đánh dấu "x" vào ô vuông ☐ nếu các thông tin ghi sau các ô vuông là phù hợp.

Mẫu số 06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY BỎ HIỆU LỰC
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ/
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN LIÊN QUAN

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

I. TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐÃ ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ, QUYỀN LIÊN QUAN

☐ **Cá nhân**

Họ và tên:.....Quốc tịch.....

Sinh ngày:tháng.....năm.....

Số Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu:

.....

Ngày cấp:tại:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Email:

☐ **Tổ chức**

Tên tổ chức:

Số đăng ký doanh nghiệp, quyết định, giấy phép thành lập:

.....

Ngày cấp:tại:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Email:

II. ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Họ và tên/Tên tổ chức:

Sinh ngày:tháng.....năm.....

Số Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu (hoặc số đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập nếu là tổ chức):

Ngày cấp:tại:

Địa chỉ:

Số điện thoại:Email (nếu có)

III. THÔNG TIN GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN TÁC GIẢ, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ QUYỀN LIÊN QUAN ĐỀ NGHỊ HỦY BỎ HIỆU LỰC

1. Số Giấy chứng nhận:

Ngày cấp:

2. Lý do, nội dung, căn cứ đề nghị hủy bỏ hiệu lực:

.....

.....

.....

Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khai tại:.....ngày...tháng...năm.....

Chữ ký, họ tên người nộp hồ sơ/được ủy quyền nộp hồ sơ
(Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)

**TỜ KHAI
ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT BIỂU MỨC
VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN TIỀN BẢN QUYỀN**

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

① THÔNG TIN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT BIỂU MỨC VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN TIỀN BẢN QUYỀN	
Tên tổ chức: Quyết định thành lập/Giấy đăng ký hoạt động số: Cấp ngày: Nơi cấp: Địa chỉ: Điện thoại: Fax: E-mail:	
② NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ	
☐ Phê duyệt biểu mức và phương thức thanh toán tiền bản quyền đối với:	
③ CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG HỒ SƠ ☐ Tờ khai theo mẫu ☐ Bản sao (có chứng thực) Quyết định thành lập/Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức ☐ Biểu mức và phương thức thanh toán tiền bản quyền đề xuất phê duyệt ☐ Phương án xây dựng biểu mức và phương thức thanh toán tiền bản quyền đề xuất phê duyệt ☐ Tài liệu khác:.....	HỒ SƠ GỒM CÁC TÀI LIỆU <i>(Dành cho cán bộ nhận hồ sơ)</i> Cán bộ nhận hồ sơ <i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>
④ CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC NỘP HỒ SƠ	
Tôi xin cam đoan các thông tin, tài liệu trong hồ sơ là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. <i>Làm tại:.....ngày...tháng...năm...</i> Người khai <i>(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)</i>	

TỜ KHAI*
YÊU CẦU GHI NHẬN/XÓA TÊN TỔ CHỨC TƯ VẤN,
DỊCH VỤ QUYỀN TÁC GIẢ, QUYỀN LIÊN QUAN

Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

① TỔ CHỨC NỘP HỒ SƠ	
Tên đầy đủ: _____ /Tên Tiếng Anh, viết tắt (nếu có): _____ Người đại diện theo pháp luật: _____ Số CCCD/ĐKKD: _____ Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____ Địa chỉ: _____ Điện thoại: _____ Fax: _____ E-mail: _____	
② NỘI DUNG YÊU CẦU	
☐ Ghi nhận Tổ chức tư vấn, dịch vụ quyền tác giả, quyền liên quan ☐ Xóa tên Tổ chức tư vấn, dịch vụ quyền tác giả, quyền liên quan	
③ CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG HỒ SƠ ☐ Tờ khai theo mẫu ☐ Danh sách cá nhân thuộc tổ chức kèm theo bản sao CMND/CCCD ☐ Sơ yếu lý lịch của người đứng đầu tổ chức có xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền ☐ Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành luật của người đứng đầu tổ chức và các cá nhân thuộc tổ chức ☐ Bản sao giấy chứng nhận ĐKKD/giấy chứng nhận đăng ký hoạt động	KIỂM TRA DANH MỤC TÀI LIỆU (Dành cho cán bộ nhận hồ sơ) Cán bộ nhận hồ sơ (Ký và ghi rõ họ tên)
④ CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC NỘP HỒ SƠ	
Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Khai tại:.....ngày...tháng...năm... Chữ ký, họ tên người nộp tờ khai (Ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)	

Chú thích: Trong Tờ khai này, tổ chức, cá nhân đánh dấu "x" vào ô vuông ☐ nếu các thông tin ghi sau các ô vuông là phù hợp.

Ảnh
(3x4 cm)

① THÔNG TIN NGƯỜI ĐĂNG KÝ KIỂM TRA			
Họ và tên:		Ngày sinh:	
Số CMND/CCCD:		Ngày cấp:	
Địa chỉ:			
Điện thoại:		E-mail:	
② NỘI DUNG ĐĂNG KÝ KIỂM TRA		③ NỘI DUNG ĐƯỢC MIỄN KIỂM TRA	
☐ Kiến thức pháp luật, giám định quyền tác giả, quyền liên quan ☐ Kiến thức chuyên ngành quyền tác giả ☐ Kiến thức chuyên ngành quyền liên quan		☐ ☐ ☐	
③ CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG HỒ SƠ ĐĂNG KÝ KIỂM TRA			HỒ SƠ GỒM CÁC TÀI LIỆU
☐ Tờ khai ☐ Bản sao (có chứng thực) bằng tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học ☐ Giấy xác nhận quá trình công tác ☐ 02 ảnh màu cỡ 3 X 4 cm ☐ Văn bản yêu cầu được miễn kiểm tra nghiệp vụ giám định		☐ ☐ ☐ ☐	(Dành cho cán bộ nhận hồ sơ) Cán bộ nhận hồ sơ (Ký và ghi rõ họ tên)
④ CAM KẾT CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ			
Tôi cam đoan các thông tin, tài liệu trong hồ sơ là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.			
Làm tại:.....ngày...tháng...năm... Người đăng ký (Ký và ghi rõ họ tên)			

Ảnh
(3x4 cm)

① THÔNG TIN NGƯỜI YÊU CẦU CẤP/CẤP LẠI THẺ GIÁM ĐỊNH VIÊN QUYỀN TÁC GIẢ, QUYỀN LIÊN QUAN		
Họ và tên: _____ Năm sinh: _____ Nơi sinh: _____ Số CMND/CCCD: _____ Ngày cấp: _____ Địa chỉ: _____ Điện thoại: _____ E-mail: _____		
② NỘI DUNG ĐĂNG KÝ KIỂM TRA		
☐ Yêu cầu cấp Thẻ lần đầu ☐ Yêu cầu cấp lại Thẻ Số Thẻ đã cấp: _____ Lý do cấp lại: ☐ Thẻ bị mất ☐ Thẻ bị hư hỏng ☐ Thay đổi thông tin trong Thẻ giám định viên		
③ CHUYÊN NGÀNH GIÁM ĐỊNH		
☐ Quyền tác giả ☐ Quyền liên quan		
④ HÌNH THỨC HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH		
☐ Hoạt động độc lập ☐ Hoạt động trong tổ chức giám định		
⑤ CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG HỒ SƠ		HỒ SƠ GỒM CÁC TÀI LIỆU <i>(Dành cho cán bộ nhận hồ sơ)</i>
☐ Tờ khai theo mẫu ☐ Bản sao kết quả đạt yêu cầu kiểm tra nghiệp vụ giám định quyền tác giả, quyền liên quan ☐ Bản sao Giấy chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân ☐ 02 ảnh màu cỡ 3 X 4 cm ☐ Thẻ đã cấp (nếu yêu cầu cấp lại, trừ trường hợp bị mất) ☐ Văn bản chấp nhận được miễn kiểm tra nghiệp vụ giám định ☐ Văn bản yêu cầu cấp lại	☐ ☐ ☐ ☐ ☐ ☐	Cán bộ nhận hồ sơ <i>(Ký và ghi rõ họ tên)</i>
⑥ CAM KẾT CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ		
Tôi xin cam đoan các thông tin, tài liệu trong hồ sơ là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.		
<i>Làm tại: ngày ... tháng ... năm...</i> Người yêu cầu <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>		

MẪU THẺ GIÁM ĐỊNH VIÊN QUYỀN TÁC GIẢ, QUYỀN LIÊN QUAN

	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
	THẺ GIÁM ĐỊNH VIÊN QUYỀN TÁC GIẢ, QUYỀN LIÊN QUAN Số:/ TGDV
Ảnh 3 x 4 cm	Họ và tên:
	Sinh ngày:
	Giấy CMND/Thẻ CCCD (số):.....cấp ngày.....tại
	Địa chỉ thường trú:
	Chuyên ngành giám định:
	Hình thức hoạt động giám định: Hà Nội, ngày.....tháng.....năm.....
CỤC TRƯỞNG CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ	

NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý
1. Người được cấp Thẻ giám định viên quyền tác giả, quyền liên quan được hoạt động giám định quyền tác giả, quyền liên quan theo chuyên ngành và hình thức quy định. 2. Thẻ giám định viên bị thu hồi đối với một trong các trường hợp sau đây: a) Người được cấp Thẻ giám định viên không còn đáp ứng các quy định của pháp luật về điều kiện giám định viên quyền tác giả, quyền liên quan; b) Người được cấp Thẻ giám định viên có hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động giám định bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền đề nghị thu hồi Thẻ giám định viên theo quy định của pháp luật; c) Có chứng cứ khẳng định Thẻ giám định viên được cấp trái với quy định của pháp luật.

(Thẻ giám định quyền tác giả, quyền liên quan có kích thước 12 cm x18 cm)

TỜ KHAI
YÊU CẦU CẤP/CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN
TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH QUYỀN TÁC GIẢ, QUYỀN LIÊN QUAN
 Kính gửi: Cục Bản quyền tác giả, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

① THÔNG TIN TỔ CHỨC YÊU CẦU CẤP/CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH QUYỀN TÁC GIẢ, QUYỀN LIÊN QUAN			
Tên tổ chức: Quyết định thành lập/Giấy đăng ký hoạt động số: cấp ngày tại Địa chỉ: Điện thoại: Fax: Email:			
② NỘI DUNG YÊU CẦU			
☐ Cấp Giấy chứng nhận lần đầu ☐ Cấp lại Giấy chứng nhận số Giấy chứng nhận đã cấp: Lý do cấp lại: ☐ Giấy chứng nhận bị mất ☐ Giấy chứng nhận bị hư hỏng ☐ Thay đổi thông tin trong Giấy chứng nhận			
③ DANH SÁCH GIÁM ĐỊNH VIÊN THUỘC TỔ CHỨC			
STT	Họ và tên	Số Thẻ giám định viên	Chuyên ngành
④ CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG HỒ SƠ			
☐ Tờ khai theo mẫu ☐ Bản sao (có chứng thực) Quyết định thành lập/Giấy đăng ký hoạt động ☐ Bản sao (có chứng thực) quyết định tuyển dụng, hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc ☐ Giấy chứng nhận tổ chức giám định đã cấp (nếu yêu cầu cấp lại, trừ trường hợp bị mất) ☐ Văn bản xin cấp lại		☐	HỒ SƠ GỒM CÁC TÀI LIỆU (Dành cho cán bộ nhận hồ sơ)
		☐	Cán bộ nhận hồ sơ (Ký và ghi rõ họ tên)
		☐	
		☐	
⑤ CAM KẾT CỦA NGƯỜI KHAI			
Tôi xin cam đoan các thông tin, tài liệu trong hồ sơ là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật Làm tại:.... ngày... tháng ... năm ... Người khai (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)			

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

Số: .../GCNTCGĐ-BQTG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngàytháng.... năm....

GIẤY CHỨNG NHẬN
 Tổ chức giám định quyền tác giả, quyền liên quan

CỤC TRƯỞNG
CỤC BẢN QUYỀN TÁC GIẢ

Căn cứ khoản 2 và khoản 2a Điều 201 của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005, được sửa đổi, bổ sung các năm 2009, 2019 và 2022;

Căn cứ Điều ... Nghị định số... ngày... tháng... năm ... của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan;

Căn cứ Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm ... của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Bản quyền tác giả.

CHỨNG NHẬN

Tổ chức:

Tên giao dịch:

QĐTL/ĐKHHĐ số:

cấp ngày:

Tại:

Địa chỉ:

Là Tổ chức giám định quyền tác giả, quyền liên quan

Họ và tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức:

Danh sách giám định viên quyền tác giả, quyền liên quan:

STT	Họ và tên	Số Thẻ giám định viên	Chuyên ngành

CỤC TRƯỞNG